

PHÁT HIỆN MỚI SẼ ĐƯỢC CÔNG BỐ:
**PHẦN TIẾP THEO TRỌN BỘ CỦA
ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN**

TRẦN ĐỨC CƯỜNG*

Trong di sản sử tịch do cha ông ta để lại, *Đại Nam thực lục* là bộ sử lớn, do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, gồm có 2 phần *Tiền biên* và *Chính biên*.

- *Tiền biên* (tức *Đại Nam thực lục tiền biên*, còn gọi là *Liệt thánh thực lục tiền biên*) ghi chép về sự nghiệp của 9 chúa Nguyễn, bắt đầu từ chúa Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa (1558) đến hết đời chúa Nguyễn Phúc Thuần (1777).

- *Chính biên* (tức *Đại Nam thực lục chính biên*) ghi chép về sự nghiệp của các vua triều Nguyễn, bắt đầu từ Gia Long Nguyễn Phúc Ánh (1778-1819) trở đi.

Trong kho sách sử triều Nguyễn viết bằng chữ Hán, *Đại Nam thực lục chính biên* là bộ sử quan trọng, hiện được lưu giữ và bảo quản cẩn thận tại Thư viện Viện Sử học Việt Nam, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

Nội dung của bộ *Đại Nam thực lục chính biên* hiện có ở trong nước, được chia thành 6 kỷ, mỗi kỷ là một đời vua: *Kỷ thứ nhất* (*Đệ nhất kỷ*) ghi chép về đời Gia Long (từ 1778 đến 1819); *Kỷ thứ hai* ghi chép về đời Minh Mệnh (1820-1840); *Kỷ thứ ba* đời Thiệu Trị (1841-1847); *Kỷ thứ tư* đời Tự

Đức (1848-1883); *Kỷ thứ năm*: năm cuối đời Tự Đức và đời Kiến Phúc (1883-1885); *Kỷ thứ sáu*: đời Hàm Nghi và Đồng Khánh (1885-1888).

Căn cứ vào thực tế văn bản hiện còn như vậy, các nhà thư tịch học cũng như các nhà sử học Việt Nam cho rằng *Đại Nam thực lục chính biên*, chỉ gồm có 6 kỷ, bắt đầu từ đời Gia Long (*Kỷ thứ nhất*) và kết thúc ở đời Đồng Khánh (*Kỷ thứ sáu*).

Bộ *Đại Nam thực lục* (*Tiền biên* và *Chính biên*) được biên soạn trong 88 năm mới hoàn thành, tính từ khi khởi soạn (1821, Minh Mệnh năm thứ hai) đến lúc hoàn thành và khắc in xong những quyển cuối cùng (1909, Duy Tân năm thứ ba).

Vào năm 1962, Viện Sử học Việt Nam cho công bố tập đầu tiên bản dịch bộ *Đại Nam thực lục*, do Nhà xuất bản Sử học xuất bản, và tới năm 1978, với sự hợp tác của Nhà xuất bản Khoa học xã hội, thì in xong 38 tập, hoàn thành việc công bố toàn bộ văn bản *Đại Nam thực lục* (*Tiền biên*, *Chính biên*) mà chúng ta có.

Như vậy Viện Sử học phải mất 16 năm mới thực hiện xong kế hoạch xuất bản bộ *Đại Nam thực lục*, một công trình dịch

*PGS.TS. Viện Sử học.

thuật đồ sộ do Tổ phiên dịch gồm nhiều nhà Hán học uyên thâm của Viện thực hiện.

Nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiều độc giả muốn tìm hiểu, nghiên cứu, giảng dạy, học tập lịch sử dân tộc và để tiếp tục thực hiện một trong các chức năng, nhiệm vụ quan trọng mà Viện Sử học đã được Nhà nước giao phó là sưu tầm, lưu giữ, khai thác, công bố các tác phẩm sử học có giá trị trong di sản sử tịch dân tộc viết bằng chữ Hán, chữ Nôm, năm 2001, Viện Sử học cùng Nhà xuất bản Giáo dục hợp tác tái bản bộ *Đại Nam thực lục* với kết cấu 10 tập (khổ 16 x 24cm). Tập I đã phát hành năm 2002. Theo kế hoạch đã được thỏa thuận giữa Viện Sử học và Nhà xuất bản Giáo dục, trong năm 2004 sẽ in và phát hành tập II, III và IV của bộ sách đồ sộ này.

Đầu năm 2003, thông qua Hội Vietnam - Mémoires Cộng hòa Pháp, đặc biệt là với sự nhiệt tình của ông Chủ tịch Hội Roger Ngô Thiết Hùng, một người đã cộng tác với Viện Sử học từ nhiều năm nay, Viện Sử học được biết tại Thư viện Trường Viễn Đông Bác cổ (EFEO) Paris, có lưu giữ một bộ sách chữ Hán chép tay, viết tiếp *Đại Nam thực lục chính biên*, nói về các đời vua sau Đồng Khánh là Thành Thái, Duy Tân, Khải Định.

Đây là một thông tin mới mẻ, bất ngờ, thú vị, bởi vì sách này không có ở Việt Nam và cũng chưa thấy tài liệu nào trong nước nhắc tới. Với thông tin này, chúng ta mới biết, sách *Đại Nam thực lục chính biên* có ở trong nước chưa phải là bộ sách đầy đủ, trọn vẹn.

Cuối năm 2003, khi Viện Sử học cử Đoàn cán bộ nghiên cứu sang Pháp tìm hiểu, sưu tầm tài liệu lịch sử Việt Nam, Hội Vietnam - Mémoires đã gửi tặng Viện Sử học bộ tiếp theo *Đại Nam thực lục*

chính biên này, được chụp bằng máy chụp hình kỹ thuật số, cùng với một bộ sử khác cũng không có ở trong nước, là bộ *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ tục biên hậu thứ* (1).

Văn bản ghi chép tiếp theo của *Đại Nam thực lục chính biên* mà Viện Sử học đã nhận được từ ông Roger Ngô Thiết Hùng gửi tặng, chia làm 2 phần là *Đại Nam thực lục chính biên đệ lục kỷ phụ biên* và *Đại Nam thực lục chính biên đệ thất kỷ*.

Đệ lục kỷ phụ biên, nghĩa là biên chép phụ vào *Kỷ thứ sáu*, kỷ chép về đời Đồng Khánh, là phần viết về hai đời vua Thành Thái (1889-1907) và Duy Tân (1907-1916).

Phần *Đệ thất kỷ*, viết về đời Khải Định (1916-1925). Theo nguyên tắc đề ra trong *Phàm lệ* khi biên soạn *Đại Nam thực lục* thì mỗi đời vua là một *kỷ*. Nhưng hai vua Thành Thái, Duy Tân không được chép thành *kỷ* riêng mà chỉ chép phụ vào kỷ Đồng Khánh.

Trong tờ tấu của hai viên quan Tổng tài toàn tu Quốc sử quán là Hồ Đắc Trung, Cao Xuân Tiếu, đề ngày 6 tháng 11 năm Khải Định thứ bảy (1922), có nói rằng nếu vua có miếu hiệu (danh hiệu truy tôn sau khi mất, để đặt thờ ở nhà Thái miếu) thì được làm *chính biên*, còn vua không có miếu hiệu thì không được làm riêng một *kỷ*, mà phụ chép vào *kỷ* trước, gọi là *phụ biên*.

Thành Thái, Duy Tân là hai ông vua không có miếu hiệu, vì vào đời Khải Định, khi biên soạn sách này, hai ông đang bị thực dân Pháp đưa đi đày, nên trong *Đại Nam thực lục chính biên*, chỉ được chép phụ vào Kỷ Đồng Khánh và gọi là *Thành Thái phế đế phụ biên*, *Duy Tân phế đế phụ biên* (Phế đế là vua bị ép phải thoái vị).

Thành Thái (Nguyễn Bửu Lân) lên ngôi vua năm 1889 (10 tuổi), là người có tư

tướng yêu nước, bất bình với Pháp và dám quan lại bám theo Pháp, vì vậy năm 1907, Thành Thái bị thực dân Pháp ép phải thoái vị, rồi bị đưa đi an trí và đày sang châu Phi, ở đảo Réunion. Năm 1947, Thành Thái được về nước, mất năm 1954 ở Sài Gòn.

Thành Thái ở ngôi vua 19 năm. Trong *Phụ biên* chép về ông mỗi năm 1 quyển, cộng lại có 19 quyển.

Duy Tân (Nguyễn Vĩnh San) lên ngôi năm 1907 (8 tuổi), là ông vua có tinh thần dân tộc, đã bí mật tham gia tổ chức chống Pháp của Trần Cao Vân, Thái Phiên với kế hoạch khởi nghĩa, nhưng không thực hiện được. Duy Tân cùng các nhân vật lãnh đạo cuộc khởi nghĩa bị bắt và thực dân Pháp đày vua Duy Tân sang đảo Réunion. Năm 1945, Duy Tân mất vì tai nạn máy bay ở Bắc Phi trên đường ông trở về nước. Năm 1987, hài cốt vua Duy Tân được đưa về nước, an táng tại Huế.

Duy Tân ở ngôi vua 10 năm. Trong *Duy Tân phế đế phụ biên*, có 10 quyển chép về ông.

Ở *Đại Nam thực lục chính biên đệ thất kỷ*, chép về đời Khải Định, có 10 quyển, vì Khải Định ở ngôi vua 10 năm, mỗi năm cũng được chép 1 quyển.

Như vậy, phần tiếp theo của *Đại Nam thực lục chính biên*, có tất cả 39 quyển. Với phần bổ sung này, chúng ta đã có trọn bộ *Đại Nam thực lục chính biên* 587 quyển (phần *Tiền biên* có 12 quyển).

Việc phát hiện phần tiếp theo trọn bộ *Đại Nam thực lục chính biên* và được gửi về nước, là một đóng góp học thuật thật sự có ý nghĩa. Nhân đây chúng tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn đối với Hội Vietnam - Mémoires Cộng hòa Pháp và ông Roger Ngô Thiết Hùng.

Sau khi nhận được bản chụp phần tiếp theo của sách *Đại Nam thực lục chính biên*, Viện Sử học đã khẩn trương làm kế hoạch tổ chức dịch với mong muốn công trình này sẽ sớm được ra mắt độc giả.

Dù khối lượng văn bản *Đại Nam thực lục chính biên đệ lục kỷ phụ biên* và *Đệ thất kỷ* khá dày, cũng như để có thể hoàn thành được công việc dịch thuật một bộ sách Hán văn như thế này, quả là không ít khó khăn, song chúng tôi vẫn quyết tâm thực hiện và tin rằng, với sự ủng hộ, giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo Viện Khoa học xã hội Việt Nam, phần tiếp theo trọn bộ của sách *Đại Nam thực lục chính biên*, nhất định được công bố trong thời gian không lâu nữa.

CHÚ THÍCH

(1). *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, là bộ sử có quy mô lớn, do Nội các triều Nguyễn biên soạn. Bộ sử này có 3 phần: *Chính biên*, *Tục biên* và *Tục biên hậu thứ*.

Đại Nam hội điển sự lệ chính biên đã được Viện Sử học dịch vào những năm 60 và đến năm 1993, Viện Sử học phối hợp với Nhà xuất bản Thuận Hóa cho xuất bản, toàn văn 8.000 trang sách in.

Đại Nam hội điển sự lệ tục biên, ở Việt Nam chỉ có 01 bộ, sách của Thư viện Viện Sử học. Viện Sử học đã cho dịch nghĩa xong và đang cùng Trung tâm Bảo tồn Di tích cố đô Huế kết hợp chuẩn bị xuất bản. Còn phần *Tục biên hậu thứ* của *Đại Nam hội điển sự lệ* mà Hội Vietnam - Mémoires Cộng hòa Pháp vừa gửi tặng, Viện Sử học sẽ lập kế hoạch để dịch và công bố trong những năm tới.

